

Ban thường trực giải quyết công việc hàng ngày của Phòng, lãnh đạo các bộ phận nghiệp vụ và các tổ chức trực thuộc của Phòng.

**Điều 19.** — Ban trị sự có thể thành lập những bộ phận chuyên môn để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ trong phạm vi chức năng của Phòng.

**Điều 20.** — Ban trị sự có thể mời những tổ chức kinh tế, thương mại hoặc những cá nhân không có chân trong tổ chức của Phòng để cộng tác với các bộ phận chuyên môn của Phòng;

**Điều 21.** — Phòng Thương mại có ngân sách riêng.

**Điều 22.** — Ngân sách Phòng Thương mại có những nguồn thu như sau:

- Tiền đóng góp của hội viên do Đại hội đồng quy định;
- Các khoản tiền thu khác do hoạt động của Phòng đem lại;
- Tiền trợ cấp của Chính phủ.

**Điều 23.** — Chủ tịch Phòng Thương mại hoặc người thay thế quản lý ngân sách của Phòng.

## V. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

**Điều 24.** — Việc giải thể Phòng do Ban trị sự đề nghị, Đại hội đồng quyết định và phải được Hội đồng Chính phủ chuẩn y, căn cứ báo cáo của Bộ trưởng Bộ Ngoại thương.

**Điều 25.** — Bản điều lệ này cũng như những điều khoản được sửa đổi hoặc bổ sung đều phải được Đại hội đồng thông qua và bắt đầu có hiệu lực sau khi đã được Hội đồng Chính phủ chuẩn y, căn cứ báo cáo của Bộ trưởng Bộ Ngoại thương.

## NGHỊ ĐỊNH SỐ 59-CP BAN HÀNH BẢN ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI NGOẠI THƯƠNG.

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị Thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 27 tháng 4 năm 1963 về tổ chức Hội đồng trọng tài Ngoại thương bên cạnh Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa;*

*Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương;*

### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Nay ban hành bản điều lệ tổ chức Hội đồng trọng tài Ngoại thương kèm theo nghị định này.

**Điều 2.** — Ông Bộ trưởng Bộ Ngoại thương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 30 tháng 4 năm 1963

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

## ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI NGOẠI THƯƠNG

**Điều 1.** — Hội đồng trọng tài Ngoại thương được thành lập bên cạnh Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

**Điều 2.** — Hội đồng trọng tài Ngoại thương xét xử các vụ tranh chấp giữa các tổ chức kinh tế Việt-nam và tổ chức kinh tế nước ngoài trong khi giao dịch về ngoại thương trong phạm vi thi hành các hiệp định hoặc các hiệp nghị, hợp đồng ký kết giữa các bên đương sự.

**Điều 3.** — Hội đồng trọng tài Ngoại thương gồm có mười lăm Ủy viên. Những Ủy viên này có nhiệm kỳ ba năm, do Ban trị sự Phòng Thương mại chọn trong số những người có nhiều kiến thức và kinh nghiệm về thương nghiệp, công nghiệp, vận tải, luật pháp...

**Điều 4.** — Các Ủy viên Hội đồng trọng tài Ngoại thương bầu ra một Chủ tịch, hai Phó Chủ tịch và một Ủy viên thư ký thường trực.

**Điều 5.** — Khi đưa vụ tranh chấp ra Hội đồng trọng tài đề yêu cầu xét xử, mỗi bên đương sự được quyền chọn một trọng tài cho mình trong danh sách các Ủy viên của Hội đồng trọng tài, hoặc đề nghị Chủ tịch Hội đồng trọng tài Ngoại thương chọn hộ mình. Hai trọng tài được chọn sẽ cùng nhau chọn một trọng tài thứ ba trong danh sách các Ủy viên của Hội đồng trọng tài. Cả ba trọng tài được chọn sẽ họp thành Ủy ban trọng tài để xét xử vụ tranh chấp.

Nếu trong thời hạn 15 ngày, hai trọng tài được chọn không thể nhất trí về việc chọn trọng tài thứ ba. Chủ tịch Hội đồng trọng tài Ngoại thương sẽ chỉ định trọng tài thứ ba

trong danh sách các Ủy viên của Hội đồng trọng tài.

**Điều 6.** — Các bên đương sự có thể cùng nhau thỏa thuận đề nghị Chủ tịch Hội đồng trọng tài Ngoại thương chọn một trọng tài chung trong danh sách các Ủy viên Hội đồng trọng tài Ngoại thương.

**Điều 7.** — Trong quá trình tố tụng trước Ủy ban trọng tài, các bên đương sự có thể tự mình, hoặc cử người thay mặt hợp pháp bên vực quyền lợi cho mình. Người thay mặt đương sự có thể là công dân nước Việt-nam dân chủ cộng hòa hoặc công dân nước ngoài.

**Điều 8.** — Hội đồng trọng tài Ngoại thương có quyền quyết định những biện pháp bảo quản cần thiết nhằm bảo đảm quyền lợi chính đáng của các bên đương sự.

**Điều 9.** — Hội đồng trọng tài Ngoại thương được quyền thu trọng tài phí. Trọng tài phí sẽ do Ban trị sự Phòng Thương mại quy định.

**Điều 10.** — Quyết định của Ủy ban trọng tài là quyết định chung thẩm, không thể bị khiếu nại trước bất cứ Tòa án hay tổ chức nào khác.

**Điều 11.** — Quyết định của Ủy ban trọng tài phải được các bên đương sự thi hành trong thời hạn đã quy định trong quyết định. Trường hợp quyết định của Ủy ban trọng tài không được thi hành trong thời hạn đã quy định, một trong các bên đương sự có quyền yêu cầu Tòa án địa phương chiểu theo luật pháp buộc bên kia thi hành.

**Điều 12.** — Phòng Thương mại nước Việt-nam dân chủ cộng hòa quy định những quy tắc tố tụng trước Hội đồng trọng tài Ngoại thương.

*Hà-nội, ngày 30 tháng 4 năm 1963*

T.M. Hội đồng Chính phủ  
Thủ tướng Chính phủ  
PHẠM VĂN ĐỒNG

**QUYẾT ĐỊNH số 60-CP chỉ định các thành viên trong Ban chỉ huy chống lụt, chống bão trung ương trong năm 1963.**

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Nghị định của Thủ tướng Chính phủ số 759 — TTg ngày 8-5-1956 về việc thành lập Ban chỉ huy chống lụt, chống bão.*

## QUYẾT ĐỊNH:

Ban chỉ huy chống lụt, chống bão trung ương năm 1963 gồm có:

*Trưởng ban* Ông Trần-hữu-Dực, Chủ nhiệm Văn phòng Nông nghiệp Phủ Thủ tướng

*Phó ban* Ông Hà-kế-Tấn, Bộ trưởng Bộ Thủy lợi

*Ủy viên* Ông Dương-quốc-Chính, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp.

Ông Nguyễn-trọng-Tinh, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản.

Ông Ngô-ngọc-Du, Thứ trưởng Bộ Công an.

Ông Trần-Sâm, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Tổng tư lệnh.

Ông Dương-bạch-Liên, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Ông Phan-Mỹ, Thứ trưởng Bộ Thủy lợi.

Ông Trương-việt-Hùng, Phó chủ nhiệm Văn phòng Nông nghiệp Phủ Thủ tướng.

Ông Nguyễn-Xiêu, Giám đốc Nhà Khí tượng.

Ông Ngô-huy-Văn, Tổng cục phó Tổng cục bưu điện truyền thanh.

*Hà-nội, ngày 3 tháng 5 năm 1963*

T.M. Hội đồng Chính phủ  
Thủ tướng Chính phủ  
PHẠM VĂN ĐỒNG

**CHỈ THỊ số 33-TTg về việc xét duyệt quỹ xí nghiệp năm 1962.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Kính gửi: Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, Các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh.*

Mấy năm qua, việc thi hành chế độ quỹ xí nghiệp đã có nhiều tác dụng: khuyến khích các xí nghiệp, công trường ra sức đẩy mạnh sản xuất, cải tiến quản lý, hoàn thành vượt mức và toàn diện kế hoạch Nhà nước; cổ vũ nhiệt tình lao động của công nhân, cán bộ; góp phần củng cố và nâng cao chất lượng hạch toán kinh tế.